

— Tiêu ban tuyên truyền động viên, mở đợt vận động toàn dân hưởng ứng Đại hội từ trung tuần tháng 3.

— Ngày 27, 28, 29-4-1962 mở Đại hội liên hoan toàn quốc.

VI. NHỮNG ĐIỂM CẦN CHÚ Ý

Việc mở hội nghị liên hoan chiến sĩ thi đua, của địa phương do tùy từng địa phương xét thấy cần thiết thì mở theo phương châm nhanh, gọn, thiết thực, chú ý đến nội dung, tránh hình thức, phô trương lãng phí.

Các ngành trung ương không tổ chức hội nghị liên hoan chiến sĩ thi đua riêng của từng ngành, mà chỉ mở hội nghị cán bộ để tổng kết phong trào.

Ngoài việc đúc kết những kinh nghiệm về tổ chức lãnh đạo, bồi dưỡng động viên phong trào như mọi năm thường làm, lần này cần chú trọng tổng kết được những kinh nghiệm về sản xuất, công tác của từng ngành của địa phương giúp cho các ngành trung ương đúc kết phổ biến cho các nơi nghiên cứu áp dụng và phát huy.

— Trong mục phân công phụ trách các khối, Bộ Nông trường đưa vào khối nông nghiệp cho hợp với tính chất sản xuất để tổng kết phong trào, còn việc phân bố chiến sĩ đi dự Đại hội và trách nhiệm theo dõi giúp đỡ việc tuyên truyền thi đua do Tổng Công đoàn và Công đoàn các cấp phụ trách.

— Về việc khen thưởng sẽ có thông tư riêng.

Việc mở Đại hội liên hoan anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc lần này có một tầm quan trọng đặc biệt. Làm được tốt, Đại hội sẽ có tác dụng đẩy phong trào thi đua lên một cao trào mới, gây một khí thế thi đua mạnh mẽ trong toàn dân góp phần đẩy mạnh mọi ngành phát triển nhanh, mạnh, vững chắc hơn nữa lên chủ nghĩa xã hội.

Thời gian để chuẩn bị Đại hội rất gấp, việc chuẩn bị tổ chức Đại hội tất nhiên sẽ gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Vì vậy, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các ngành, các cấp nghiên cứu kỹ kế hoạch tiến hành, cố gắng khắc phục mọi khó khăn, phối hợp chặt chẽ với nhau, tranh thủ thời gian làm nhanh chóng để cho Đại hội tiến hành đúng thời hạn và đạt kết quả tốt.

Trong quá trình tiến hành, nếu gặp khó khăn, mắc mưu gì các ngành, các địa phương cần phản ảnh gấp để Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu và kịp thời giải quyết.

Hà Nội, ngày 9 tháng 2 năm 1962

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THÀNH NGHỊ

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH — NÔNG TRƯỜNG — Y TẾ

THÔNG TƯ số 02-TTLB ngày 16-1-1962 quy định một số điểm cụ thể về công tác y tế phục vụ nhân dân đi khai hoang xa.

Kính gửi: Các UBHC khu, tỉnh, thành.
Các Sở, Ty Y tế.
Các Sở, Ty Tài chính.

Thi hành thông tư số 491 — TTg ngày 21-12-1961 của Thủ tướng Chính phủ về việc Nhà nước giúp đỡ nhân dân đi khai hoang xa.

Căn cứ tinh thần nghị quyết của cuộc hội nghị giữa các Bộ Y tế, Tài chính, Nông trường do Thủ tướng triệu tập chiều ngày 27-12-1961.

— Để khuyến khích phong trào khai hoang đẩy mạnh sản xuất, góp phần vào việc thực hiện nghị quyết 5 của Trung ương Đảng đạt nhiều kết quả, đồng thời cũng xét hoàn cảnh thực tế của nhân dân đi khai hoang xa trong thời gian đầu còn gặp nhiều khó khăn nhất là cơ sở sản xuất chưa ổn định chưa quen với khí hậu địa phương, dễ sinh ra ốm đau bệnh tật, nhưng mặt khác cũng cần căn cứ vào phương châm chính sách chung của ngành Y tế và khả năng tài chính của trung ương cũng như địa phương hiện nay...

— Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ Nông trường ra thông tư liên bộ quy định một số điểm cụ thể về công tác Y tế phục vụ nhân dân đi khai hoang xa như sau:

I. VỀ TỔ CHỨC VÀ CÁN BỘ

1. Khi nhân dân tổ chức đi khai hoang xa, các địa phương có dân đi phải cử cán bộ y tế xã, nữ hộ sinh và vệ sinh viên cùng đi để đảm nhiệm công tác vệ sinh phòng dịch, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân trong khi đi đường và trong lao động sản xuất.

— Cán bộ cử đi phục vụ khai hoang cần phải bảo đảm chất lượng và phải bố trí thật đầy đủ, những địa phương thiếu cán bộ thì phải đặt kế hoạch bổ túc đào tạo trước để kịp thời bảo vệ sức khỏe cho những đơn vị đi khai hoang ngay từ lúc lên đường, cụ thể:

Mỗi cơ sở khai hoang từ 500 lao động chính trở lên:

1 y tá, 1 nữ hộ sinh sơ cấp và 1 cán bộ y tế xã.

Dưới 500 lao động chính:

1 cán bộ y tế trình độ 6 tháng và

1 nữ hộ sinh trình độ 6 tháng.

— Các đội sản xuất, các tổ lao động phải có cán bộ y tế có túi thuốc cấp cứu và vệ sinh viên hoạt động.

2. Những cơ sở khai hoang xa tổ chức thành các hợp tác xã quy mô lớn hoặc tổ chức thành xã mới thì cần phải thành lập Ban Y tế và xây dựng trạm y tế hộ sinh dân lập (thành phần, quyền hạn nhiệm vụ, lề lối làm việc của Ban Y tế và của trạm y tế hộ sinh nói trên vẫn thực hiện theo thông tư của Bộ Y tế số 768 — BYT/PB ngày 1-2-1958 đã quy định).

— Cơ sở, bàn ghế, giường tủ, màn chạu v.v... do hợp tác xã hoặc xã tự túc. Nhà nước chỉ cấp một bộ dụng cụ trạm y tế hộ sinh trị giá 250 đồng và một định suất 25 đồng một tháng trong thời gian 6 tháng đầu để trợ cấp cho cán bộ y tế và nữ hộ sinh thường trực tại trạm, các cán bộ khác hoạt động ở các cơ sở sản xuất sẽ do hợp tác xã bình công chăm sóc. Số tiền 25 đồng này sẽ phân chia ra để trợ cấp cho các cán bộ thường trực ở trạm y tế hộ sinh và sau sáu tháng thì trạm sẽ tự túc. Khoản chi này sẽ do ngân sách tỉnh có dân đến đài thọ.

3 Các bệnh xá huyện, châu, có các cơ sở khai hoang mà đường giao thông thuận tiện có thể gửi bệnh nhân đến nằm điều trị thì cần cử vào số người đến khai hoang mà tăng thêm giường bệnh theo tiêu chuẩn 15 giường bệnh cho một vạn dân (thí dụ trong châu tăng 2.000 nhân khẩu đến khai hoang thì tăng thêm 3 giường bệnh), tiêu chuẩn kinh phí của mỗi giường bệnh thì vẫn theo chế độ hiện hành. Khi cần tăng giường bệnh địa phương sẽ báo cáo về Bộ Y tế để trình Ủy ban Kế hoạch Nhà nước duyệt y.

— Những cơ sở khai hoang quá đông hoặc nhiều cơ sở khai hoang ở gần nhau mà đường giao thông liên lạc đến các bệnh viện, bệnh xá khó khăn và cách xa bệnh viện, bệnh xá từ 20 cây số trở lên thì cũng cần cử theo tiêu chuẩn nói trên để thành lập bệnh xá riêng cho 1 cơ sở lớn hoặc bệnh xá chung cho một số cơ sở khai hoang ở gần nhau (do Y tế địa phương nghiên cứu đề nghị).

II. TIÊU CHUẨN THUỐC MEN, CHẾ ĐỘ KHÁM SỨC KHỎE NĂM BỆNH VIỆN, BỆNH XÁ VÀ CHÍNH SÁCH BỒI DƯỠNG CÁN BỘ

1. Trước khi lên đường đi khai hoang, những lao động chính phải được tổ chức khám sức khỏe và kiểm tra việc tiêm chủng phòng dịch uhr thương hàn, tả, đậu, phát hiện lao, v. v... cho lao động chính và cả gia đình đi theo (những người mắc bệnh mãn tính hoặc bệnh lây thì không nên cho đi).

2. Khi ra đi mỗi lao động chính được Nhà nước trợ cấp 0đ10 tiền thuốc đi đường (khoản này do ngân sách địa phương nơi có dân đi đài thọ và cấp bằng thuốc, nếu dùng trong khi đi đường không hết thì bỏ vào túi thuốc của đơn vị tuyệt đối không cấp cho từng cá nhân hoặc dùng tiền thuốc để chi các khoản khác).

3. Thuốc chữa bệnh thông thường và cấp cứu ở những cơ sở khai hoang xa tổ chức thành hợp tác xã quy mô lớn hoặc xã mới độc lập sẽ do Nhà nước trợ cấp theo tiêu chuẩn mỗi lao động chính 0đ40 một tháng trong thời gian một năm nhưng để tiết kiệm công quỹ đối với những cơ sở ít ốm đau hoặc đã thu nhập được hoa lợi hợp tác xã có thể tự túc được một phần thì sau 6 tháng đầu địa phương sẽ nghiên cứu để rút bớt tiền thuốc xuống cho hợp lý, khoản tiền thuốc này do ngân sách địa phương nơi có cơ sở khai hoang đài thọ và cấp bằng thuốc. Số thuốc này sẽ tập trung tại tủ thuốc của đơn vị để điều trị và phân phối cho các tủ thuốc cấp cứu của các đội sản xuất.

4. Đối với bộ phận đi khai hoang xa ở xen kẽ sát nhập vào các hợp tác xã của địa phương thì sẽ do các Ban Y tế và các trạm y tế hộ sinh ở nơi đó chăm sóc sức khỏe coi như nhân dân của địa phương. Tuy nhiên, để giúp đỡ đơn vị mới đến có điều kiện xây dựng tủ thuốc, Nhà nước trợ cấp cho mỗi lao động chính 0đ10 thuốc đi đường và sáu tháng thuốc chữa bệnh thông thường cấp cứu, mỗi tháng 0đ40. Khoản này nơi có dân đi đài thọ 0đ50 (0đ10 thuốc đi đường và 0đ40 thuốc chữa bệnh tháng đầu) nơi có cơ sở khai hoang đài thọ tiếp 5 tháng mỗi tháng 0đ40 cho một lao động chính.

5. Những người đi khai hoang (kể cả lao động chính và gia đình đến địa phương nào cũng đều được hưởng mọi quyền lợi về tiêm chủng phòng bệnh chống dịch, được uống thuốc phòng sốt rét, phun DDT trong diện thực hiện kế hoạch tiêu diệt bệnh sốt rét như nhân dân địa phương. Trường hợp bị ốm đau phải nằm bệnh viện, bệnh xá thì được miễn trả tiền thuốc men (tiền ăn do hợp tác xã trả) trường hợp hợp tác xã chưa có thu hoạch hoặc bước đầu (năm đầu) gặp nhiều khó khăn thì Chính phủ đài thọ cả tiền ăn và tiền thuốc. Tiền miễn viện phí sẽ do quỹ cứu tế xã hội tỉnh có dân đến đài thọ.

— Đối với cán bộ trong biên chế Nhà nước và cán bộ lãnh đạo các cơ sở khai hoang từ cấp xã trở lên khi ốm đau thì vẫn thực hiện theo các chế độ hiện hành.

6. Đề khuyến khích và bồi dưỡng cán bộ y tế nữ hộ sinh phục vụ công tác khai hoang, năm đầu Nhà nước sẽ trợ cấp cho mỗi cơ sở khai hoang tổ chức thành hợp tác xã quy mô lớn hoặc xã mới, một khoản kinh phí bổ túc nghiệp vụ cho tối đa là 3 cán bộ, trong 3 tháng mỗi tháng 20 đồng một người (kể cả tiền ăn, tiền tài liệu học tập và phụ cấp giảng dạy) khoản này do địa phương có cơ sở khai hoang đài thọ và phụ trách việc bổ túc cán bộ. Số cán bộ y tế, nữ hộ sinh phục vụ những đơn vị khai hoang ở xen kẽ và sát nhập với xã nơi đến thì sẽ được địa phương ưu tiên sắp xếp đi bổ túc và do hợp tác xã đài thọ.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

— Thông tư này chỉ áp dụng cho những người đi khai hoang xa do Ủy ban hành chính xã hoặc hợp tác xã tổ chức từ năm 1961 trở đi (khi bắt đầu thực hiện chủ trương khai hoang của Đảng và Chính phủ). Các tổ chức khai hoang lẻ tẻ, gần (sáng đi tối về) thì không ở trong diện thông tư này.

— Tiếp được thông tư này các tỉnh cần căn cứ vào kế hoạch nhân lực của địa phương mình đã được Bộ Nông trường duyệt mà dự trù kinh phí về thuốc men dụng cụ y tế v.v... cho kế hoạch khai hoang năm 1962.

— Để tránh tình trạng nhân dân đi khai hoang đến địa phương mới phải chờ một thời gian lâu chưa có thuốc dùng địa phương nơi có dân đi ngoài việc cấp 0đ10 tiền thuốc đi đường (như đã nói trên) cần dự trù thêm 1 tháng thuốc chữa bệnh thông thường và cấp cứu 0đ40 nữa (tổng cộng mỗi lao động chính 0đ50) từ tháng thứ 2 trở đi sẽ do địa phương nơi đến tiếp tục cấp.

Trên đây chỉ là một số điểm hướng dẫn cụ thể thông tư số 491-TTg của Thủ Thủ tướng, nhằm giải quyết kịp thời một số vấn đề cần thiết trước mắt. Trong quá trình thực hiện các cấp lãnh đạo địa phương và các ngành sở quan cần nghiên cứu từng trường hợp cụ thể để giải quyết sao cho phù hợp với phương châm khai hoang của Trung ương là « dựa vào lực lượng hợp tác xã là chính đồng thời có sự tích cực giúp đỡ của Nhà nước ». Mặt khác cần nêu cao tinh thần cần kiệm xây dựng hợp tác xã xây dựng nước nhà, tiết kiệm công quỹ và hết sức tránh tình trạng làm ư động tài chính thuốc men hoặc tham ô lãng phí.

Đặc biệt các cấp lãnh đạo công tác khai hoang và các ngành Y tế, Tài chính các tỉnh cần đặt thành chế độ kiểm tra việc thực hiện thông tư này và tiếp tục góp ý kiến với các Bộ sở quan về những điểm cần bổ khuyết.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành, các quy định trước trái với các điều khoản của thông tư này không còn giá trị, riêng về vấn đề cấp thuốc phòng sốt rét Bộ y tế vẫn tiếp tục phát đến hết tháng 2-1962 (khi bắt đầu thực hiện kế hoạch tiêu diệt sốt rét toàn miền Bắc), nơi có dân đến khai hoang làm dự trù về Bộ Y tế lĩnh thuốc.

Hà nội, ngày 16 tháng 1 năm 1962.

K.T. Bộ trưởng

Bộ Y tế

Thủ trưởng

ĐINH THỊ CẦN

K.T. Bộ trưởng

Bộ Nông trường

Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN TRÍ

K.T. Bộ trưởng

Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRINH VĂN BÌNH

LAO ĐỘNG — NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 1-TT/LB ngày 23-1-1962 giải thích và hướng dẫn thi hành điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội áp dụng cho công nhân, viên chức Nhà nước.

Ngày 27 tháng 12 năm 1961, Hội đồng Chính phủ đã ban hành điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội áp dụng cho công nhân, viên chức Nhà nước.

Nay Liên bộ Lao động, Nội vụ ra thông tư này nhằm giải thích và quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các chế độ đã ghi trong điều lệ. Còn những vấn đề thuộc về chế độ thuốc men, điều trị, khám xét thương tật, bệnh nghề nghiệp, cách tính thời gian công tác và việc quản lý quỹ bảo hiểm xã hội sẽ do các thông tư khác quy định.

CHƯƠNG I

NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Đối tượng, phạm vi thi hành của điều lệ:

— Mọi chế độ bảo hiểm xã hội từ nay sẽ thi hành thống nhất cho toàn thể công nhân, viên chức Nhà nước, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, quốc tịch, làm việc có tính chất thường xuyên liên tục thuộc kế hoạch lao động và tiền lương của các cơ quan hành chính sự nghiệp, (kể cả các cơ quan của các đoàn thể nhân dân), các xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường.

Những người trong thời kỳ thử việc, những người làm việc có tính chất tạm thời theo vụ, theo mùa, những người tạm tuyển, công nhật hay theo hợp đồng trong một thời gian ngắn, khi có việc thì làm, khi hết việc thì nghỉ, những người làm việc cho cơ quan, xí nghiệp theo lối khoán tự do hay làm riêng lẻ hoặc thuộc các tổ chức tập đoàn hay hợp tác xã như: bốc vác, sơn trảng, gia công, khoán việc..., cơ quan không quản lý, không tuyển dụng, thì không thuộc đối tượng thi hành của điều lệ, trừ chế độ đãi ngộ về tai nạn lao động sẽ có quy định riêng. Các quyền lợi về bảo hiểm xã hội của những người không thuộc đối tượng thi hành Điều lệ sẽ do cơ quan sử dụng cùng với họ thỏa thuận và ghi vào hợp đồng lao động ký kết giữa hai bên. Những người làm theo hợp đồng nhưng đã liên tục từ hợp đồng này sang hợp đồng khác thì cũng thuộc đối tượng thi hành của điều lệ, trừ những người làm theo hợp đồng với một chế độ lương đặc biệt.

Các Bộ, các cơ quan, đoàn thể trung ương, các Ủy ban hành chính địa phương sẽ căn cứ quy định trên đây để xác định từng loại đối tượng cho đúng. Nếu có những trường hợp chưa rõ, sẽ trao đổi với